

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách
9 tháng năm 2022

Hôm nay, vào hồi 08h00' ngày 11 tháng 10 năm 2022
Tại Hội trường trụ sở UBND xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên.
UBND xã Huống Thượng tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách 9 tháng năm 2022 theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

I. Thành phần lập biên bản, gồm:

1. Đ/c Đoàn Bá Thu - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
2. Đ/c Dương Văn Phụng – P. Chủ tịch UBND – CT Công đoàn.
3. Đ/c Nguyễn Thị Hà Anh - Văn phòng thống kê, Thư ký
4. Đ/c Nguyễn Thị Thủy – CB Tài chính kế toán

II. Nội dung:

Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND xã Huống Thượng thực hiện công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021.

Thời gian niêm yết công khai bắt đầu từ 08h30' ngày .11/10/2022.

Trong quá trình công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách 9 tháng năm 2022 tại bảng tin (sảnh trụ sở làm việc), Trên trang dịch vụ công của UBND xã Huống Thượng. UBND xã sẽ tiếp nhận những nội dung phản ánh, kiến nghị về số liệu dự toán thu chi ngân sách 9 tháng năm 2022 của các ban ngành đoàn thể, các xóm.

Biên bản lập xong hồi 08h45' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.



Đoàn Bá Thu

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Nguyễn Thị Hà Anh

KẾ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ

Nguyễn Thị Thủy

Số: 144/QĐ-UBND

Huống Thượng, ngày 11 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước
9 tháng năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HUỐNG THƯỢNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi và bổ sung 1 số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Huống Thượng về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Ban tài chính, công chức văn phòng - Thống kê UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 9 tháng năm 2022 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức văn phòng – Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND X;
- Lãnh đạo UBND X;
- MTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể X;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Bá Thu

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

9 tháng Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	4.736.895.000	4.682.895.000	6.551.254.481	6.456.718.934	138	138
I. Các khoản thu 100%	285.000.000	285.000.000	398.487.000	398.487.000	140	140
- Phí, lệ phí	35.000.000	35.000.000	21.979.000	21.979.000	63	63
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			158.012.000	158.012.000		
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			13.072.000	13.072.000		
-Thu phạt vi phạm GT			3.530.000	3.530.000		
-Thu tiền nộp chậm các khoản điều tiết						
- Thu khác	250.000.000	250.000.000	200.164.000	200.164.000	80	80
-Thu từ thanh lý tài sản			1.730.000	1.730.000		
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	446.000.000	392.000.000	2.606.378.108	2.511.842.561	584	641
1. Các khoản thu phân chia	86.000.000	86.000.000	1.799.874.797	1.799.810.415	2.093	2.093
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.000.000	3.000.000	20.000	20.000	1	1
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	8.000.000	8.000.000	7.500.000	7.500.000	94	94
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	75.000.000	75.000.000	190.516.915	190.516.915	254	254
-Lệ phí trước bạ ô tô			1.353.332.000	1.353.332.000		
-Lệ phí trước bạ xe máy			248.441.500	248.441.500		
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	360.000.000	306.000.000	806.503.311	712.032.146	224	233
- Thuế giá trị gia tăng	40.000.000	36.000.000	29.828.273	26.845.447	75	75

-Thu tiền phạt nộp chậm thuế TNCN			17.073			
-Thu tiền nộp phạt các khoản điều tiết NSNN			47.309			
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	320.000.000	270.000.000	776.675.038	685.186.699	243	254
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
Thuế TNCN từ quyền SD đất	300.000.000	270.000.000	761.318.550	685.186.699	254	254
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.960.540.000	3.960.540.000	3.006.540.000	3.006.540.000	76	76
- Bổ sung có mục tiêu	45.355.000	45.355.000	45.355.000	45.355.000		
Thuế TNCN từ SXKD	20.000.000		15.356.488		77	
Thu tiền sử dụng đất nhà nước giao						
IV. Thu chuyển nguồn			494.494.373	494.494.373		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.960.540.000	3.960.540.000	3.051.895.000	3.051.895.000	77	77

Ngày 11 tháng 10 năm 2022

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Nguyễn Thị Thủy

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Đoàn Bá Thu

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

9 tháng đầu năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi	4.682.895.000		4.682.895.000	4.053.889.983	761.531.000	3.292.358.983	87		70
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	614.257.600		614.257.600	456.665.760		456.665.760	74		74
- Chi dân quân tự vệ	380.077.600		380.077.600	299.784.760		299.784.760	79		79
- Chi trật tự an toàn xã hội	234.180.000		234.180.000	156.881.000		156.881.000	67		67
2. Chi giáo dục				34.825.000	34.825.000				
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	22.742.400		22.742.400	65		65
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	17.950.000		17.950.000	72		72
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	742.506.000	726.706.000	15.800.000	2.121		45
- Giao thông				726.706.000	726.706.000				
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	35.000.000		35.000.000	15.800.000		15.800.000	45		45
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.688.848.400		3.688.848.400	2.642.473.293		2.642.473.293	72		72
Trong đó: Quỹ lương				2.299.589.489		2.299.589.489			
10.1. Quản lý Nhà nước	1.870.939.756		1.870.939.756	1.324.659.175		1.324.659.175	71		71
10.2. Hội đồng nhân dân	335.534.296		335.534.296	237.080.675		237.080.675	71		71
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	529.973.556		529.973.556	397.905.709		397.905.709	75		75
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	339.274.000		339.274.000	218.788.500		218.788.500	64		64
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	128.389.176		128.389.176	95.281.782		95.281.782	74		74
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	108.389.176		108.389.176	87.776.884		87.776.884	81		81
10.7. Hội Cựu chiến binh	102.500.000		102.500.000	78.896.700		78.896.700	77		77
10.8. Hội Nông dân	134.498.440		134.498.440	93.373.830		93.373.830	69		69
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	21.500.000		21.500.000	16.092.000		16.092.000	75		75
10.10. Hội Người cao tuổi	53.450.000		53.450.000	44.342.038		44.342.038	83		83
10.11. Hội khuyến học	16.100.000		16.100.000	12.069.000		12.069.000	75		75

10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	48.300.000	48.300.000	36.207.000	36.207.000	75	75
11. Chi cho công tác xã hội	192.615.000	192.615.000	136.727.530	136.727.530	71	71
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	121.431.000	121.431.000	88.659.450	88.659.450	73	73
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa						
- Trợ cấp xã hội	61.184.000	61.184.000	38.068.080	38.068.080	62	62
- Khác	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000	100	100
11.1. Chi chuyển giao các cấp ngân sách						
12. Chi khác						
13. Dự phòng	92.174.000	92.174.000				
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau						

Ngày 6 tháng 10 năm 2022

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Nguyễn Thị Thủy

TM. UBND xã, phường, thị trấn

Chủ tịch

(K) tên và đóng dấu)



Đoàn Bá Thu

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước xã Huống Thượng 9 tháng đầu năm 2022

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu chi ngân sách Nhà nước năm 2022.

Thực hiện Quyết định số 127a /QĐ-UB ngày 27/12/2021 của UBND xã Huống Thượng về việc giao dự toán thu- chi ngân sách xã năm 2022.

Trong 9 tháng đầu năm 2022, UBND xã Huống Thượng đã thực hiện được những kết quả về thu- chi ngân sách như sau:

2. Thu ngân sách:

-Thu NSNN : $6.551.254.481đ / 4.736.895.000 = 138\%$

-Tổng thu NS xã: $6.456.718.934đ/4.682.895.000đ = 138\%$

- Thu điều tiết xã hưởng: $1.308.556.061đ/677.000.000 = 193\%$

- Thu bổ sung ngân sách cấp trên: $3.051.895.000đ / 3.960.540.000đ = 77\%$

+Thu bổ sung cân đối ngân sách: $3.006.540.000đ/ 3.960.540.000đ = 76\%$

+ Thu bổ sung có mục tiêu: 45.355.000đ

- Thu chuyên nguồn ngân sách năm trước: 494.494.373đ

3. Chi ngân sách:

Tổng chi: $4.053.889.983đ/4.682.895.000đ = 87\%$

Trong đó:

- Chi đầu tư XD CB: 761.531.000đ

- Chi thường xuyên: $3.292.358.983đ/4.682.895.000đ = 70\%$

*** Đánh giá chung về việc thực hiện ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2022:**

- Về thu ngân sách: Trong 9 tháng đầu năm 2022 UBND xã đã triển khai đồng bộ các giải pháp thu ngân sách trên địa bàn, Nhìn chung các chỉ tiêu thu ngân sách đều đạt và vượt so với mức giao thu ngân sách của Thành Phố đề ra.

- Về chi ngân sách: Chi ngân sách luôn đảm bảo các nội dung chi, đúng luật, chi trong dự toán được duyệt, chi đúng, chi đủ và chi kịp thời.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2022 của UBND xã Huống Thượng

